TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày 26-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Bình**

Các Hội thẩm nhân dân: **+** Bà **Lê Thị Hường**
+ Ông **Phạm Ngọc Minh**

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Lê Thị Nhân**.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2023/HSST ngày 03 tháng 07 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Đàng Năng H (Lỳ), sinh ngày 16-10-1981, tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 04/12; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Bàlamôn; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàng Sỹ D, sinh năm 1962 và bà Quảng Thị L, sinh năm 1963; Chưa vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 10-5-2022, bị Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" với số tiền 2.500.000 đồng *(Bằng chữ: Hai triệu năm trăm nghìn đồng).* Hiện vẫn chưa chấp hành đóng phạt.

Nhân thân:

- Ngày 15-9-1999, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ra Quyết định số 2819 đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Bị

cáo vào Trại giáo dưỡng số 4, huyện L, tỉnh Đồng Nai vào ngày 28-9-1999, chấp hành xong thời hạn giáo dưỡng vào ngày 28-9-2001;

- Ngày 25-9-2002, bị Tòa án nhân dân huyện N tuyên phạt 15 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự số 34;

- Ngày 01-7-2020, bị Công an xã P, huyện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Báo thông tin giả đến Cơ quan nhà nước có thẩm quyền" với số tiền 750.000 đồng *(Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*. Hiện vẫn chưa chấp hành đóng phạt.

Hiện bị cáo Đàng Năng H đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh tạo địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại**:

1. Ông Thiết Minh V, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

2. Ông Đổng Văn H1, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Thôn H1, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Bà Sử Thị M, sinh năm 1955; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

2. Ông Đàng Quốc C, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

3. Ông Quảng Đại L, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn P, xã P1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt) .

4. Ông Đổng Đại L1, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

5. Bà Thọ Thị Hồng L2, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đàng Năng H là người có tiền sự về hành vi "Trộm cắp tài sản", cụ thể ngày 10-5-2022, bị Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" với số tiền 2.500.000 đồng *(Bằng chữ: Hai triệu năm trăm nghìn đồng)*. Hiện vẫn chưa chấp hành đóng phạt nên chưa được xóa tiền sự, nhưng vào các ngày 18-02-2023 và 16-5-2023, H tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn xã P như sau:

- Lần thứ 1: Tối ngày 18-02-2023, Đàng Năng H và Đàng Quốc C đang nhậu tại nhà ông Quảng Đại L thì hết đồ nhậu, nên H nảy sinh ý định trộm cắp gà để

nhậu tiếp và rủ C cùng đi, thì C đồng ý. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, H cùng C đi bộ đến nhà ông Thiết Minh V thấy không ai trông coi, nên H đột nhập vào nhà ông V, còn C đứng bên ngoài canh gác cho H trộm cắp 03 (ba) con gà, sau đó cả hai cùng nhau đi về nhà ông L để nhậu tiếp. Tuy nhiên, khi đến nhà ông L thì vợ ông L là bà Thọ Thị Hồng L2 không cho H và C làm mồi nhậu, nên H đã mang gà về nhà mình cất giấu và sau đó làm thịt ăn.

Đến sáng ngày 21-02-2023, khi ông Thiết Minh V vào chuồng gà kiểm tra phát hiện bị mất gà. Qua kiểm tra camera, ông V thấy H là người đột nhập vào nhà mình để thực hiện hành vi trộm cắp, nên đã đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

- Lần thứ 2: Ngày 16-5-2023, sau khi chăn trâu về, Đàng Năng H thấy đàn vịt nhà ông Đồng Văn H1 đang chạy phía trước theo đàn trâu, nên khi đến nhà bà Sử Thị M, H đã lùa vào đây và bắt 04 (bốn) con vịt về nhà làm thịt ăn. Đến sáng ngày 17-5-2023, khi kiểm tra đàn vịt của mình thì ông H1 phát hiện bị mất 240 (Hai trăm bốn mươi) con, vì vậy ông H1 đã đến trình báo và cùng Công an xã P tìm thấy 62 (Sáu mươi hai) con vịt, số còn lại hiện không tìm thấy.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KLĐGTS-PTCKH ngày 01-3-2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: 04 (ba) con gà của ông Thiết Minh V bị chiếm đoạt có giá trị là 620.000 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 23/KLĐGTS-PTCKH ngày 30-5-2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: 04 (bốn) con vịt của ông Đồng Minh H1 bị chiếm đoạt có giá trị là 270.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi nghìn đồng).

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo.

Về dân sự:

- Ông Thiết Minh V không có yêu cầu gì về mặt dân sự, nên không xem xét đến.

- Ông Đồng Văn H1 yêu cầu bị cáo pH bồi thường lại số vịt mà ông H1 bị mất là 178 con với tổng số tiền là 17.800.000 đồng, nhưng trong quá trình điều tra H thừa nhận bắt trộm 04 con vịt ông H1 trị giá 270.000 đồng. Hiện nay, bị cáo chưa bồi thường số tiền trên.

Đối với số gà bị mất của ông Thiết Minh V vào ngày 18-02-2023: Ông V xác nhận chỉ bị Đàng Năng H trộm mất 03 con gà (gồm 02 con gà ta lông đen và 01 con gà ri lông trắng), nên căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 14 ngày 01-3-2023, giá trị tài sản của ông Thiết Minh V bị chiếm đoạt là 490.000 đồng. Đối với số vịt bị mất của ông Đồng Văn H1: ông H1 cho rằng mình bị mất 178 con vịt. Tuy nhiên, H chỉ thừa nhận đã trộm 04 con vịt của ông H1, phù hợp với lời khai của

nhân chứng Sử Thị M, ngoài ra không có chứng cứ nào khác. Do đó, xác định H đã trộm cắp 04 con vịt của ông Đồng Văn H1 với tổng giá trị 270.000 đồng.

Đối với Đàng Quốc C, quá trình điều tra xác định: C có hành vi "Trộm cắp tài sản" cùng bị cáo Đàng Năng H. Tuy nhiên, giá trị tài sản bị chiếm đoạt chưa đủ định lượng (2.000.000 đồng trở lên) và hành vi của C không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 BL1S, nên không đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách hồ sơ chuyển đến Công an xã P để xử phạt hành chính là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Sử Thị M cho H gửi vịt tại chuồng heo nhà mình, nhưng bà M không biết số vịt trên là do H trộm cắp mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý hình sự đối với bà M là có căn cứ.

Tại phiên toà bị cáo Đàng Năng H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bản Cáo trạng số 42/CT-VKS-HS, ngày 27-6-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Đàng Năng H (Lỳ) về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến của phiên tòa vẫn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đàng Năng H (Lỳ) phạm tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; s (Thành khẩn khai báo) cho bị cáo khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt bị cáo Đàng Năng H từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án;

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Đàng Năng H pH chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Đàng Năng H không trình bày tranh luận.

Người bi hại ông Đồng Văn H1 có ý kiến tranh luận tại phiên tòa yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bị cáo pH bồi thường số tiền 17.800.000đ tương ứng với 178 con vịt đã mất cho bị hại và xét xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa vắng mặt bị hại ông Thiết Minh V và người làm chứng. Xét việc vắng mặt của bị hại và người làm chứng, không ảnh H1 đến việc xét xử bị cáo nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[3]. Về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, đơn trình báo, biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ cở kết luận: Do bản tính tham lam, mặc dù bản thân Đàng Năng H là người đang có tiền sự về hành vi "Trộm cắp tài sản", ngày 10-5-2022 bị Ủy ban nhân dân xã P, huyện N ban hành Quyết định số 889/QĐ-XPHC, xử phạt với số tiền 2.500.000đ, hiện vẫn chưa chấp hành, chưa được xóa tiền sự, nhưng trong 02 ngày 18-02-2023 và 16-5-2023 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 03 con gà của ông Thiết Minh V có trị giá 490.000đ và 04 con vịt của ông Đồng Văn H1 có trị giá 270.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 760.000đ.

Hành vi của bị cáo Đàng Năng H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Xác định nguyên nhân, lỗi, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Nguyên nhân bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xuất phát từ bản tính tham lam, lười lao động lại muốn H1 thụ, không nhằm mục đích làm nguồn sống; hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý; Tội phạm bị cáo thực hiện quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là tội phạm ít nghiêm trọng có khung hình phạt cao nhất đến 03 năm tù.

[5]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Đàng Năng H thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về tiền án, tiền sự và nhân thân: Ngày 10-5-2022, bị Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" với số tiền 2.500.000đ. Hiện vẫn chưa chấp hành đóng phạt; Ngày 15-9-1999, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ra Quyết định số 2819 đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Bị cáo vào Trại giáo dưỡng số 4, huyện L Thành, tỉnh Đồng Nai vào ngày 28-9-1999, chấp hành xong thời hạn giáo dưỡng vào ngày 28-9-2001; Ngày 25-9-2002, bị Tòa án nhân dân huyện N tuyên phạt 15 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự số 34; Ngày 01-7-2020, bị Công an xã P, huyện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Báo thông tin giả đến Cơ quan nhà nước có thẩm quyền" với số tiền 750.000 đồng. Hiện vẫn chưa chấp hành đóng phạt. Đáng lẽ ra, bị cáo pH lấy đó làm bài học cho bản thân, nhưng vì bản tính tham lam, lười lao động, nên đã tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hội đồng xét xử thấy bị cáo chưa thực sự ăn năn hối cải, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết ăn năn hối cải cho bị cáo.

[8]. Quyết định hình phạt chính đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hơn nữa vào ngày 10-5-2022, bị Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" với số tiền 2.500.000đ. Hiện vẫn chưa chấp hành đóng phạt. Đáng lẽ ra, bị cáo pH lấy đó làm bài học cho bản thân lo tu chí làm ăn, mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần thiết pH cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp. Nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[10]. Về xử lý vật chứng: Không có

[11]. Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Thiết Minh V không có yêu cầu gì về mặt dân sự, nên không xem xét đến.

- Ông Đổng Văn H1 yêu cầu bị cáo pH bồi thường lại số vịt mà ông H1 bị mất là 178 con với tổng số tiền là 17.800.000 đồng, nhưng trong quá trình điều tra Đàng Năng H thừa nhận bắt trộm 04 con vịt của ông H1 trị giá 270.000 đồng, nên buộc Đàng Năng H có trách nhiệm bồi thường số tiền 270.000đ cho ông Đổng Văn H1.

[12]. Các vấn đề khác:

- Đối với Đàng Quốc C, quá trình điều tra xác định: C có hành vi "Trộm cắp tài sản" cùng bị cáo Đàng Năng H. Tuy nhiên, giá trị tài sản bị chiếm đoạt chưa đủ định lượng (2.000.000 đồng trở lên) và hành vi của C không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 BL1S, nên không đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách hồ sơ chuyển đến Công an xã P để xử phạt hành chính là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xủ không xem xét đến.

- Đối với bà Sử Thị M cho H gửi vịt tại chuồng heo nhà mình, nhưng bà M không biết số vịt trên là do H trộm cắp mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý hình sự đối với bà M là có căn cứ, nên Hội đồng xét xủ không xem xét đến.

[13]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Đàng Năng H pH chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Đàng Năng H (Lỳ) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Đàng Năng H (Lỳ) 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); các Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc Đàng Năng H có trách nhiệm bồi thường số tiền 270.000đ cho ông Đồng Văn H1.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Đàng Năng H pH chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Đàng Năng H pH chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, bị hại ông Đồng Văn H1, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26-7-2023). Đối với bị hại ông Thiết Minh V vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Bình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hường – Lê Quang Chính **Nguyễn Thanh Bình**